

Số: 364 /TCTCNTP-HĐTV

Đồng Nai, ngày 17 tháng 10 năm 2018

V/v thống nhất Phương án thoái
vốn đầu tư của Tổng công ty tại
Công ty cổ phần Đồng Việt Thành

Kính gửi: Thành viên Hội đồng thành viên

Hội đồng Thành viên Tổng công ty nhận được Văn bản số 359/TCTCNTP-KTNB ngày 12/10/2018 của Tổng Giám đốc về việc phương án thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty CP Đồng Việt Thành,

Chủ tịch HĐTV gửi và xin ý kiến các đồng chí Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty thống nhất Phương án thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty CP Đồng Việt Thành (gọi tắt Công ty) làm cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện, với các nội dung chính như sau:

A. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ XÁC ĐỊNH PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ;

- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII thông qua ngày 24/11/2010;

- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

- Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về việc đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

- Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;



- Thông tư 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 01/9/2018);

- Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Quyết định số 4328/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về danh mục doanh nghiệp sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai giai đoạn 2017-2019;

- Văn bản số 10741/UBND-KT ngày 10/10/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty CP Đồng Việt Thành;

- Văn bản số 5828/STC-TCĐN ngày 05/10/2018 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc phương án thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai tại Công ty CP Đồng Việt Thành;

- Chứng thư thẩm định giá số 1495/TĐG-CT ngày 14/6/2018 của Công ty CP Thẩm định giá Đồng Nai, thời điểm thẩm định ngày 31/12/2017 (có giá trị 6 tháng kể từ ngày ký, đến ngày 14/12/2018);

- Các văn bản liên quan khác.

B. TÌNH HÌNH ĐẶC ĐIỂM CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒNG VIỆT THÀNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

1. Thông tin chung về Công ty

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Đồng Việt Thành;

- Tên tiếng Anh: DONG VIET THANH CORPORATION;

- Địa chỉ: Ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai;

- Điện thoại: 0251.3514854 – 0251.3514855

- Fax: 0251.3514.853

- Email: support@dvtcorp.com.vn

- Giấy CNĐKKD: Số 3602269042, do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 01/04/2010; và đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 05/01/2017;

- Vốn điều lệ đăng ký: 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng);
- Ngành nghề kinh doanh chính: Sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá; bán buôn nguyên liệu thuốc lá; đầu tư trồng nguyên liệu thuốc lá; kinh doanh cho thuê kho bãi, lưu giữ hàng hóa.

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển Công ty

Công ty CP Đồng Việt Thành (sau đây gọi là Công ty) là công ty liên kết của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai, được thành lập theo sự chấp thuận của Bộ Công Thương tại Văn bản số 0448/BCT-CNN ngày 12/01/2010 và UBND tỉnh Đồng Nai tại Văn bản số 9205/UBND-CNN ngày 11/11/2010 trên cơ sở hợp tác kinh doanh góp vốn cổ phần của 3 công ty, bao gồm: Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai, Công ty TNHH Thương mại Sơn Hy, Công ty TNHH Thương mại Vương Gia Minh. Trong đó, Tổng công ty là một trong những đơn vị sản xuất thuốc lá điều lớn tại Việt Nam, 2 cổ đông còn lại đều là những công ty có thâm niên chuyên danh nguyên liệu thuốc lá và là các nhà cung cấp tiềm năng của các nhà máy thuốc lá điều, có vùng trồng rộng khắp cả nước, nguồn nguyên liệu đa dạng với sản lượng kinh doanh hàng chục ngàn tấn/năm cũng như đã có nhiều năm thực hiện thương mại xuất nhập khẩu mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.

Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã đầu tư dây chuyền thiết bị chế biến tách cọng nguyên liệu thuốc lá mới, hiện đại, công nghệ tiên tiến do COMAS ITALIA sản xuất với công suất đạt 6 tấn/giờ. Hệ thống thiết bị kiểm tra, kiểm soát chất lượng được nhập từ Châu Âu. Đội ngũ cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao, có nhiều năm kinh nghiệm... Vì vậy, chất lượng sản phẩm đầu ra của Công ty luôn đảm bảo đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật của các tập đoàn thuốc lá lớn trên thế giới như B.A.T, Premium, Emperor, TTS... Ngoài ra, tỉ lệ thành phẩm thu hồi cao, góp phần nâng tầm chất lượng và hiệu quả cho các nhà máy thuốc điều và khách hàng đến gia công.

3. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ

- Vốn điều lệ thực góp tính đến ngày 30/9/2018 của Công ty là 100.000.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng).

- Cơ cấu vốn điều lệ: gồm 03 cổ đông góp vốn, cơ cấu như sau:

TT	Đối tượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ
1	Công ty TNHH Thương mại Sơn Hy	5.500.000	55.000.000.000	55%
2	Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai	2.500.000	25.000.000.000	25%
3	Công ty TNHH Thương mại Sơn Khoa	2.000.000	20.000.000.000	20%
	Tổng	10.000.000	100.000.000.000	100%

4. Cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị: 03 thành viên;
- Ban Kiểm soát: 03 thành viên;
- Ban Điều hành: 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.
- Các phòng ban nghiệp vụ: Phòng Kế toán, phòng Kế hoạch Kinh doanh, Phòng Tổ chức hành chính, Bộ phận sản xuất.

5. **Tình hình niêm yết:** Công ty không phải là công ty đại chúng nên chưa thực hiện niêm yết và đăng ký giao dịch trên Sàn giao dịch Upcom.

III. TÌNH HÌNH, THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Tình hình tài sản, nguồn vốn đến ngày 31/12/2016, 31/12/2017 và 30/9/2018

ĐVT: ngàn đồng

TÀI SẢN		Mã số	Đến ngày 31/12/2016	Đến ngày 31/12/2017	Đến ngày 30/9/2018
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	97.743.732	77.713.620	130.005.770
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	303.707	27.686	6.070.216
II.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	6.301.201	34.253.794	53.693.771
III.	Hàng tồn kho	140	32.144.680	36.412.063	53.134.834
IV.	Tài sản ngắn hạn khác	150	2.283.346	7.020.077	17.106.949
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	220.663.802	236.698.941	234.160.693
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210	480.000	480.000	480.000
II.	Tài sản cố định	220	182.962.586	203.922.206	208.620.597
III.	Tài sản dở dang dài hạn	240	35.348.294	31.433.474	24.574.656
IV.	Tài sản dài hạn khác	260	1.872.921	863.260	485.440
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	318.407.534	314.412.561	364.166.463
NGUỒN VỐN					
A	NỢ PHẢI TRẢ	300	276.892.367	265.309.108	317.571.453
I.	Nợ ngắn hạn	310	152.140.935	138.232.637	195.488.457
II.	Nợ dài hạn	330	124.751.435	127.076.471	122.082.996
B	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	41.515.167	49.103.452	46.595.010
I.	Vốn chủ sở hữu	410	41.515.167	49.103.452	46.595.010
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	100.000.000	100.000.000	100.000.000
2.	LN sau thuế chưa phân phối	421	(58.484.833)	(50.896.548)	(53.404.990)
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	318.407.534	314.412.561	364.166.463

Một số tình hình tài chính Công ty đến ngày 30/9/2018 như sau:

a. Về hàng tồn kho: trị giá 53.134.834.333 đồng, gồm: Nguyên liệu, vật liệu: 8.652.934.850 đồng; Công cụ dụng cụ: 49.490.858 đồng; Thành phẩm: 23.121.127.010 đồng; Hàng hóa: 21.311.281.615 đồng.

b. Về các khoản phải thu ngắn hạn: 53.693.770.946 đồng, gồm: Phải thu khách hàng: 25.749.002.288 đồng; Trả trước cho người bán: 26.444.768.658 triệu đồng; Phải thu ngắn hạn khác: 1.500.000.000 đồng.

c. Về tài sản cố định đến ngày 30/9/2018, gồm:

- Tài sản cố định hữu hình: nguyên giá là 368.420.733.828 đồng, giá trị còn lại là 199.929.757.635 đồng (tỷ lệ 54,27%). Trong đó:

+ Nhà cửa, vật kiến trúc: nguyên giá là 169.093.905.286 đồng, giá trị còn lại là 131.232.419.917 đồng (tỷ lệ 77,61%);

+ Máy móc, thiết bị: nguyên giá là 192.723.993.124 đồng, giá trị còn lại là 67.014.795.557 đồng (tỷ lệ 34,77%);

+ Phương tiện vận tải, truyền dẫn: nguyên giá là 6.431.541.271 đồng, giá trị còn lại là 1.637.703.867 đồng (tỷ lệ 25,46%);

+ Thiết bị, dụng cụ quản lý: nguyên giá là 171.294.147 đồng; giá trị còn lại là 44.838.294 đồng (tỷ lệ 26,17%);

- Tài sản cố định vô hình: nguyên giá là 9.074.065.850 đồng, giá trị còn lại là 8.690.838.948 đồng (tỷ lệ 95,78%), gồm:

+ Quyền sử dụng đất: nguyên giá là 8.835.566.400 đồng, giá trị còn lại là 8.580.116.359 đồng (tỷ lệ 97,11%);

+ Phần mềm: nguyên giá là 238.499.450 đồng, giá trị còn lại là 110.722.589 đồng (tỷ lệ 46,42%).

d. Tài sản dở dang dài hạn: 24.574.655.586 đồng, là chi phí xây dựng công trình nhà xưởng số 2.

đ. Nợ phải trả ngắn hạn: 195.488.457.386 đồng, gồm:

- Phải trả người bán ngắn hạn:	10.646.971.296 đồng;
- Người mua trả tiền trước:	69.309.254.221 đồng;
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước:	36.460.117 đồng;
- Phải trả người lao động:	1.170.222.492 đồng;
- Chi phí phải trả ngắn hạn:	5.585.934.668 đồng;
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn:	107.464.903.559 đồng;
- Phải trả ngắn hạn khác:	1.274.711.033 đồng.

e. Nợ dài hạn: 122.082.995.963 đồng, chủ yếu là Vay nợ thuê tài chính các tổ chức và cá nhân.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2016, 2017 và đến ngày 30/9/2018

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Đến ngày 30/9/2018
Tổng giá trị tài sản	318.407.533.649	314.412.560.852	364.166.463.054
Vốn chủ sở hữu	41.515.166.826	49.103.452.439	46.595.009.705
Doanh thu thuần	200.373.539.671	185.732.367.659	120.500.191.389
Lợi nhuận từ HĐKD	(20.666.610.019)	(4.297.160.362)	(9.351.152.118)
Lợi nhuận khác	3.199.315.433	11.885.445.975	6.842.709.384
Lợi nhuận trước thuế	(17.467.294.586)	7.588.285.613	(2.508.442.734)
Lợi nhuận sau thuế	(17.467.294.586)	7.588.285.613	(2.508.442.734)
Lỗ lũy kế	(58.484.833.174)	(50.896.547.561)	(53.404.990.295)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(1.747)	759	(251)
Trị giá sổ sách 01 cổ phần đến cuối kỳ (đồng/cp)	4.152	4.910	4.659,5

Công ty có khoản lỗ lũy kế đến ngày 30/9/2018: -53.405 triệu đồng (năm 2010: lỗ -926 triệu đồng; năm 2011: lỗ -869 triệu đồng; năm 2012: lỗ -634 triệu đồng; năm 2013: lỗ -473 triệu đồng; năm 2014: lỗ -1.557 triệu đồng; năm 2015: lỗ -36.558 triệu đồng; năm 2016: lỗ -17.467 triệu đồng; năm 2017: lãi 7.588 triệu đồng; 9 tháng năm 2018: lỗ -2.508 triệu đồng). Nguyên nhân giai đoạn 2010-2016, Công ty gặp nhiều khó khăn do nằm trong giai đoạn đầu tư ban đầu; thị trường nguyên liệu thuốc lá trong nước các năm gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng tình hình khó khăn chung của ngành thuốc lá đã tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thị trường cạnh tranh khắc nghiệt, các cơ quan quản lý ban hành các quy định nghiêm ngặt như: in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh trên bao bì, tăng thuế tiêu thụ đặc biệt.... Bên cạnh đó, việc thuốc lá lậu vẫn tiếp tục diễn ra không chỉ gây thất thu ngân sách Nhà nước mà còn ảnh hưởng lên thị phần của các doanh nghiệp trong nước.

Trước tình hình đó, Công ty đã có những biện pháp để duy trì và nâng cao kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, bù đắp lỗ như: phát triển thị trường; mở rộng quy mô, lĩnh vực kinh doanh; tối ưu hóa chi phí sản xuất kinh doanh. Nhằm mở rộng quy mô, lĩnh vực kinh doanh, từ năm 2015, Công ty đã triển khai kế hoạch đầu tư xây dựng hệ thống kho thông thường 13.440 m² để phục vụ cho nhu cầu về kho bãi của Công ty và khách hàng. Đến năm 2017, Công ty đã chuyển đổi công năng 13.440 m² kho thông thường thành kho mát để cho thuê kho, lưu trữ nguyên liệu theo yêu cầu của khách hàng, hoạt động này có hiệu quả, góp phần tạo lợi nhuận cho Công ty. Năm

2017, hoạt động Công ty đã có hiệu quả, Lợi nhuận trước thuế TNDN là 7.588 triệu đồng, lỗ lũy kế đến 31/12/2017 là -50.897 triệu đồng. Trong 09 tháng năm 2018, tình hình sản xuất kinh doanh Công ty tiếp tục gặp khó khăn, lỗ -2.508 triệu đồng, lỗ lũy kế là -53.405 triệu đồng, chiếm 53,405% vốn điều lệ.

Trị giá cổ phần Công ty CP Đồng Việt Thành theo sổ sách đến ngày 31/12/2016 là 4.152 đồng/cổ phần; đến ngày 31/12/2017 là 4.910 đồng/cổ phần; đến ngày 30/9/2018 là 4.659,5 đồng/cổ phần (thấp hơn mệnh giá).

3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Khoản mục	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	0,64	0,56
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,43	0,29
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,87	0,84
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	6,67	5,40
3. Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	4,43	4,78
Số ngày tồn kho	lần	82,40	76,40
Hiệu suất sử dụng TSCĐ	%	1,04	0,96
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	(8,72)	4,09
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	(34,76)	16,75
Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản bình quân	%	(5,20)	2,40
Hệ số Lợi nhuận thuần từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	(10,31)	(2,31)
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn cổ phần	%	(17,5)	7,59

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu khá cao: 5,4 lần.

III. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI

Tổng diện tích đất Công ty đang quản lý và sử dụng là 99.033 m².

Tổng diện tích đất của Công ty đều được sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh, theo ngành nghề kinh doanh đã đăng ký. Cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Khu vực nhà máy	Khu vực hệ thống kho chứa hàng
1	Địa chỉ	Thửa đất số 76, tờ bản đồ số 38 tại xã An Phước,	Thửa đất số 81, tờ bản đồ số 38 tại xã An Phước, huyện

		huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	Long Thành, tỉnh Đồng Nai
2	Diện tích đất thuê	44.909 m ²	48.124 m ²
3	Văn bản pháp lý	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số : BK 012679 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 26/9/2012	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số : BV 182488 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp ngày 01/8/2014
4	Mục đích sử dụng	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp
5	Thời hạn sử dụng	Đến ngày 06/9/2061	Đến ngày 30/9/2063
6	Nguồn gốc sử dụng đất	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai. Thời hạn góp vốn đến 30/9/2063

C. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN ĐẦU TƯ CỦA TỔNG CÔNG TY TẠI CÔNG TY CP ĐỒNG VIỆT THÀNH

Từ tình hình đặc điểm thực tế Công ty và quy định tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ và Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính, đề nghị Phương án thoái vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Đồng Việt Thành được xây dựng như sau:

I. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN:

- Thực hiện Quyết định số 4328/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Danh mục doanh nghiệp sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai giai đoạn 2017-2019, Tổng công ty thoái toàn bộ vốn (100%) tại Công ty CP Đồng Việt Thành.

- Nhằm cơ cấu lại doanh nghiệp theo lĩnh vực, ngành nghề Nhà nước không cần nắm cổ phần chi phối, thu hồi vốn Tổng công ty đã đầu tư tại doanh nghiệp để tập trung vốn đầu tư vào các dự án ngành nghề sản xuất kinh doanh chính (sản xuất kinh doanh thuốc lá điếu), mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn. Về phía Công ty CP Đồng Việt Thành, thu hút vốn đầu tư từ các nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư khác.

- Việc thoái vốn của Tổng công ty tại Công ty CP Đồng Việt Thành được thực hiện trên nguyên tắc bảo đảm theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, bảo

toàn vốn đầu tư của Tổng công ty và đạt kết quả thoái vốn tốt nhất theo đúng quy định của Nhà nước về chuyển nhượng vốn.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VỐN, LỢI ÍCH THU ĐƯỢC VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TỔNG CÔNG TY TẠI CÔNG TY

1. Đánh giá tình hình đầu tư vốn của Tổng công ty tại Công ty

Công ty CP Đồng Việt Thành chính thức hoạt động từ tháng 4/2010 với ngành nghề chính là sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá, bán buôn, đầu tư trồng nguyên liệu thuốc lá, kinh doanh kho bãi, lưu trữ hàng hóa.

Từ khi mới thành lập đến nay, Công ty dần đi vào hoạt động ổn định, Công ty đã đẩy mạnh đầu tư tài sản cố định máy móc thiết bị, nhà xưởng hiện đại theo công nghệ tiên tiến do COMAS ITALIA sản xuất năm 2011, hệ thống thiết bị kiểm tra, kiểm soát chất lượng được nhập từ Châu Âu nhằm phục vụ mục tiêu đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng, tăng trưởng mạnh về doanh thu. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay việc đầu tư chưa mang lại hiệu quả kinh tế tương xứng, nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Mức doanh thu vẫn chưa đủ bù đắp toàn bộ chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trong đó chi phí khấu hao tài sản cố định và chi phí lãi vay chiếm tỷ trọng khá lớn.

- Trong những năm gần đây, tình hình khó khăn chung của ngành thuốc lá làm cho sản lượng tiêu thụ thuốc lá điều giảm mạnh, từ đó nhu cầu về nguyên liệu thuốc lá điều giảm hơn, các đơn vị sản xuất thuốc lá điều không gia công nguyên liệu nhiều, sản lượng sản xuất nhà máy không đạt công suất thiết kế.

Tính đến ngày 30/9/2018, lỗ lũy kế: -53.405 triệu đồng. Do đó, việc đầu tư của Tổng công ty tại Công ty chưa có hiệu quả, không được chia cổ tức.

2. Đánh giá lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn của Tổng công ty tại Công ty

- Công ty là công ty liên kết, vốn Tổng công ty chiếm tỷ lệ thấp (25% vốn điều lệ) nên Tổng công ty không nắm quyền chi phối các vấn đề, các quyết định quan trọng trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc thoái toàn bộ vốn Tổng công ty tại Công ty, không có ảnh hưởng hay tác động ngay đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thông qua hoạt động thoái vốn nói chung và việc thoái vốn tại Công ty, Tổng công ty sẽ thu hồi vốn và tập trung vốn phát triển các lĩnh vực và ngành nghề kinh doanh chính (sản xuất kinh doanh thuốc lá điều).

- Về phía Công ty, hoạt động thoái vốn của Tổng công ty sẽ thay đổi cơ cấu cổ đông, giảm vốn của cổ đông doanh nghiệp Nhà nước, thu hút vốn đầu tư từ các nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư khác. Qua đó, tạo sự thay đổi căn bản về phương thức quản

lý sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính nhằm tăng cường năng lực tài chính, năng lực sản xuất kinh doanh, nhằm phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

3. Nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào Công ty

Công ty có ngành nghề chuyên sản xuất kinh doanh nguyên liệu thuốc lá cho các nhà máy sản xuất thuốc lá điếu. Hoạt động này được nhiều nhà đầu tư cùng lĩnh vực quan tâm.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã dần ổn định, đang vượt qua khó khăn và mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm, tìm kiếm thêm các khách hàng. Năm 2017, Công ty đã chuyển đổi công năng 13.440 m² kho thông thường của Công ty thành kho mát để cho thuê kho, lưu trữ nguyên liệu theo yêu cầu của khách hàng, hoạt động này có hiệu quả. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã tương đối ổn định và có tiềm năng phát triển kinh doanh trong thời gian tới.

Với những nhận định nêu trên, đánh giá việc thoái vốn của Tổng công ty tại Công ty sẽ thu hút một số nhà đầu tư cùng ngành nghề tham gia mua phần vốn được chuyển nhượng.

4. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn của Tổng công ty tại Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Công thức tính	Giá trị
Số lượng cổ phần chào bán	Cổ phần	(1)	2.500.000
Mệnh giá 1 cổ phần	Đồng	(2)	10.000
Giá khởi điểm chào bán dự kiến	Đồng	(3)	13.000
Giá trị thu về từ việc bán cổ phần	Đồng	(4)=(1)x(3)	32.500.000.000
Chi phí thoái vốn (dự kiến)	Đồng	(5)=(5.1)+(5.2)+ (5.3)	307.500.000
- Chi phí thuê đơn vị tư vấn định giá	Đồng	(5.1)	150.000.000
- Chi phí thuê đơn vị tư vấn thoái vốn	Đồng	(5.2)	60.000.000
- Chi phí tổ chức đấu giá tại SGDC (0,3% trị giá bán)	Đồng	(5.3)	97.500.000
Tổng số tiền thu được	Đồng	(6)= (4)-(5)	32.192.500.000
Giá trị khoản đầu tư tại Công ty CP Đồng Việt Thành theo giá trị sổ sách của Tổng công ty tại ngày 30/9/2018	Đồng	(7)	25.000.000.000
Lợi nhuận tối thiểu đạt được (dự kiến)	Đồng	(8)=(6)-(7)	7.192.500.000

III. PHƯƠNG THỨC THOÁI VỐN

Căn cứ Khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 29a vào Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ có nội dung Khoản 2 Điều 2a quy định như sau: “Việc chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần chưa niêm yết theo phương thức đấu giá công khai; trường hợp đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận”.

Về tổ chức thực hiện đấu giá, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ có quy định: “Doanh nghiệp nhà nước ký hợp đồng thuê Sở giao dịch chứng khoán, công ty chứng khoán, Trung tâm dịch vụ, doanh nghiệp đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản tổ chức thực hiện theo nguyên tắc sau:

+ Trường hợp bán đấu giá cổ phần để chuyển nhượng vốn đầu tư ra ngoài có giá trị tính theo mệnh giá cổ phần từ 10 tỷ đồng trở lên thì doanh nghiệp thuê Sở Giao dịch chứng khoán tổ chức bán đấu giá.

Công ty CP Đồng Việt Thành chưa niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên sàn Upcom, số vốn thoái có giá trị theo mệnh giá là 25 tỷ đồng nên việc thoái vốn Tổng công ty tại Công ty thực hiện theo phương thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch chứng khoán.

Đề nghị phương thức thực hiện thoái vốn tại Công ty là bán đấu giá công khai thông thường.

IV. GIÁ KHỞI ĐIỂM ĐỂ TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

Căn cứ:

1. Giá trị khoản đầu tư của Tổng công ty tại Công ty CP Đồng Việt Thành theo giá trị sổ sách đến ngày 30/9/2018 là:

- Số lượng cổ phần nắm giữ: 2.500.000 cổ phần;
- Giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá (10.000 đ/cp): 25.000.000.000 đồng;
- Giá trị đầu tư theo sổ sách của Tổng công ty:

Tính đến ngày 30/9/2018, do Công ty CP Đồng Việt Thành bị lỗ lũy kế, Tổng công ty đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính là 12.724.136.890 đồng. Giá trị khoản đầu tư của Tổng công ty sau khi trích lập dự phòng là 12.275.863.109 đồng, tương ứng 4.910 đồng/cổ phần.

2. Giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty CP Đồng Việt Thành tại ngày 31/12/2017 là 4.910 đồng/cổ phần, tại ngày 30/9/2018 là 4.659,5 đồng/cổ phần.

3. Theo Chứng thư thẩm định giá:

Theo Chứng thư thẩm định giá số 1495/TĐG-CT ngày 14/6/2018 của Công ty CP Thẩm định giá Đồng Nai (có giá trị đến ngày 14/12/2018), thời điểm thẩm định ngày 31/12/2017, kết quả xác định giá trị mỗi cổ phần Công ty theo phương pháp tài sản là 10.333 đồng/cổ phần, **làm tròn 10.400 đồng/cổ phần.**

Căn cứ giá trị sổ sách đầu tư của Tổng công ty, giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty CP Đồng Việt Thành nêu trên và trên cơ sở kết quả thẩm định giá của tổ chức thẩm định giá nêu trên, đề nghị chọn mức giá: **10.400 đồng/cổ phần** để làm cơ sở xác định giá khởi điểm.

4. Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2018 của Công ty CP Đồng Việt Thành:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	9 tháng đầu năm 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	120.500.191.389
2	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(9.351.152.118)
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(2.508.442.734)
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	0
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(2.508.442.734)

Trong 9 tháng năm 2018 Công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty lỗ - 2.506.167.306 đồng dẫn đến vốn chủ sở hữu Công ty thời điểm ngày 30/9/2018 so với thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp 31/12/2017 giảm 2.508.442.734 đồng, tương ứng giảm: 250,84 đồng/cổ phần.

Theo Công văn số 5828/STC-TCDN ngày 5/10/2018 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai và nhằm mục đích bảo toàn phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nên đề nghị khi xác định giá khởi điểm thoái vốn tại Công ty không tính khoản chênh lệch giảm giá trị vốn chủ sở hữu tại thời điểm ngày 30/9/2018 so với thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp ngày 31/12/2017.

5. Giá trị quyền sở hữu trí tuệ trên 01 cổ phần của Công ty

Theo Điểm 6b, Khoản 4, Điều 1 Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính có quy định như sau: “*Đối với giá trị các quyền sở hữu trí tuệ bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử (nếu có) thực hiện xác định riêng từng giá trị theo quy định pháp luật thẩm định giá, theo các phương pháp xác định phù hợp. Trường hợp không đủ hồ sơ, tài liệu để xác định giá trị văn hóa, lịch sử thì chủ sở hữu vốn chuyển nhượng căn cứ mức độ ảnh hưởng, tác động của giá trị đến hình ảnh, vị thế của doanh nghiệp, hiệu quả đem lại cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp để xác định tỷ lệ (tối thiểu 1%) trên tổng giá trị thực tế phần vốn nhà*

nước, vốn của doanh nghiệp nhà nước làm cơ sở xác định giá khởi điểm và chịu trách nhiệm về quyết định của mình”.

Do kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2018 của Công ty bị lỗ nên giá trị vốn chủ sở hữu theo sổ sách tại thời điểm ngày 30/9/2018 giảm so với ngày 31/12/2017 nên đề nghị xác định Giá trị quyền sở hữu trí tuệ của Công ty bằng tỷ lệ 1,5% trên tổng giá trị thực tế phần vốn Tổng công ty tại Công ty thời điểm ngày 31/12/2017, cụ thể:

- Giá trị vốn chủ sở hữu theo phương pháp tài sản thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp 31/12/2017: 103.334.556.164 đồng.

- Giá trị văn hóa, lịch sử của phần vốn Tổng công ty là:

$103.334.556.164 \text{ đồng} \times 25\% \times 1,5\% = 387.504.586 \text{ đồng}.$

- Giá trị văn hóa, lịch sử tính cho 01 cổ phần thoái vốn là:

$387.504.586 \text{ đồng} / 2.500.000 \text{ cổ phần} = 155 \text{ đồng/cổ phần}.$

6. Các chi phí liên quan đến quá trình thẩm định giá và đấu giá bán cổ phần tại Công ty dự kiến như sau:

DVT: đồng

STT	Nội dung chi phí	Trị giá hợp đồng (đã có thuế GTGT)
01	Chi phí tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp	150.000.000
02	Chi phí tư vấn thoái vốn	60.000.000
03	Chi phí tổ chức bán đấu giá cổ phần tại Sở GD&ĐT (tạm tính theo giá khởi điểm 13.000 đồng/cp : $0,3\% \times \text{giá khởi điểm bán cổ phần} \times \text{số lượng cổ phần bán ra} = 0,3\% \times 13.000 \text{ đ/cp} \times 2.500.000 \text{ cp} = 97.500.000 \text{ đ}$)	97.500.000
Tổng cộng		307.500.000
Bình quân chi phí cho 1 cổ phần thoái vốn (đồng /cp) (số lượng cổ phần thoái vốn là 2.500.000 cp)		123

7. Giá khởi điểm tối thiểu bán đấu giá cổ phần

STT	Nội dung	Số tiền (đồng/cp)
01	Giá cổ phần theo phương pháp tài sản do Công ty CP Thẩm định giá Đồng Nai thẩm định trong Chứng thư thẩm định giá trị doanh nghiệp số 1495/TĐG-CT ngày 14/6/2018 (làm tròn)	10.400
02	Giá trị các quyền sở hữu trí tuệ	155,0
03	Các chi phí liên quan đến thoái vốn dự kiến	123,0
Tổng cộng		10.678

Giá khởi điểm tối thiểu bán đấu giá cổ phần làm tròn là **10.700 đồng/cổ phần**.

Căn cứ tình hình tài sản, tiềm năng về đất đai và tiềm năng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty, đề nghị giá khởi điểm bán đấu giá công khai cổ phần Công ty CP Đồng Việt Thành do Tổng công ty nắm giữ là **13.000 đồng/cổ phần**.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN ĐỀ NGHỊ

1. Đề nghị thực hiện phương thức đấu giá công khai thông thường

- Tên cổ phần chào bán: Cổ phần Công ty CP Đồng Việt Thành;
- Số lượng cổ phần sở hữu: 2.500.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 25% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ);
- Số lượng cổ phần chào bán: 2.500.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 25% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ);
- Tỷ lệ nắm giữ sau khi chào bán: 0% vốn điều lệ;
- Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông;
- Mệnh giá cổ phần chào bán: 10.000 đồng/cổ phần;
- Đối tượng: Các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước, số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Phương thức chào bán: đấu giá công khai thông thường, tổ chức tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh;
- Giá khởi điểm bán đấu giá: 13.000 đồng/cổ phần;
- Thời gian thực hiện dự kiến: từ tháng 10/2018 đến ngày 14/12/2018.
- Về công bố thông tin và các bước thực hiện: sau khi được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt phương án thoái vốn, sẽ thực hiện theo trình tự thủ tục quy định pháp luật hiện hành.

2. Trường hợp đấu giá công khai thông thường không thành công

Đề nghị được thực hiện các phương thức theo thứ tự quy định tại Khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 bổ sung Điều 29a vào Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ như sau:

- Thực hiện chào bán cạnh tranh;
- Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận.

3. Phương án sử dụng tiền thu được từ thoái vốn Công ty

Tiền thu được từ thoái vốn, sau khi trừ các khoản chi phí và nộp ngân sách theo quy định, được sử dụng để đầu tư vào các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh thuộc lá điều của Tổng công ty.

Trên đây là toàn bộ Phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty CP Đồng Việt Thành. Kính đề nghị các đồng chí Thành viên HĐQT Tổng công ty xem xét và cho ý kiến trực tiếp vào Phiếu xin ý kiến đính kèm, hoàn tất chậm nhất ngày **19/10/2018 (thứ Sáu)** để Chủ tịch HĐQT xem xét, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD và các Phó TGD;
- Kiểm soát viên;
- Giám đốc tài chính;
- Các phòng: KTTC, KHTH, TVLK, TCLĐ, DA;
- Lưu: VT, Tly.CTHĐTV, KTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kim Long

Đồng Nai, ngày 17 tháng 10 năm 2018

PHIẾU XIN Ý KIẾN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Về nội dung tại Văn bản số: 564 / TCTCNTP-HĐTV ngày 17 / 10 / 2018

của Chủ tịch HĐTV Tổng công ty về việc xin ý kiến Thành viên HĐTV về việc thống nhất Phương án thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty CP Đồng Việt Thành



1/ Ông Nguyễn Kim Long - Chủ tịch Hội đồng Thành viên

<input checked="" type="checkbox"/> Thông nhất	<input type="checkbox"/> Không thống nhất	Ý kiến

2/ Ông Nguyễn Hữu Hiệu - Thành viên thường trực HĐTV

<input checked="" type="checkbox"/> Thông nhất	<input type="checkbox"/> Không thống nhất	Ý kiến

3/ Ông Nguyễn Minh Trung - Thành viên HĐTV

<input checked="" type="checkbox"/> Thông nhất	<input type="checkbox"/> Không thống nhất	Ý kiến

4/ Ông Nguyễn Đức Khoa - Thành viên HĐTV

<input checked="" type="checkbox"/> Thông nhất	<input type="checkbox"/> Không thống nhất	Ý kiến

Ghi chú: Đề nghị các đồng chí thành viên Hội đồng Thành viên đánh dấu (X) vào ô "thống nhất" hoặc "không thống nhất" và ký tên trực tiếp bên dưới. Trường hợp có ý kiến bổ sung hoặc ý kiến khác đề nghị ghi trực tiếp vào cột "Ý kiến"